

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 929/QĐ-UBND

*Quảng Ngãi, ngày 20 tháng 6 năm 2012*

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm  
Khuyến công và Xúc tiến thương mại Quảng Ngãi**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Thông tư số 16/2011/TTLT-BCT-BNV ngày 05/4/2011 của liên Bộ Công Thương và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và biên chế của Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp trực thuộc Sở Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 84/2005/QĐ-UBND ngày 04/7/2005 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc thành lập Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 928/QĐ-UBND ngày 20/6/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc đổi tên Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp Quảng Ngãi thành Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại Quảng Ngãi;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 787/TTr-SCT ngày 05/6/2012 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 778/SNV ngày 13/6/2012,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại Quảng Ngãi.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1612/QĐ-UBND ngày 13/10/2009 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp Quảng Ngãi.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Công Thương, Tài chính; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Giám đốc Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại Quảng Ngãi chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**CHỦ TỊCH**

**Cao Khoa**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **QUY CHẾ**

**Tổ chức và hoạt động của Trung tâm Khuyến công và  
Xúc tiến thương mại Quảng Ngãi**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 929/QĐ-UBND  
ngày 20/6/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi)

### **Chương I**

#### **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1.** Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại Quảng Ngãi (sau đây gọi tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp có thu, tự bảo đảm một phần chi phí hoạt động thường xuyên, trực thuộc Sở Công Thương tỉnh Quảng Ngãi. Trung tâm có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng và được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng theo quy định của pháp luật.

Trụ sở của Trung tâm đặt tại thành phố Quảng Ngãi.

**Điều 2.** Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong Trung tâm được tổ chức và hoạt động theo Hiến pháp, Pháp luật của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam và Điều lệ của các tổ chức chính trị - xã hội.

### **Chương II**

#### **CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN**

##### **Điều 3. Chức năng**

Trung tâm có chức năng phục vụ nhiệm vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực công thương của Sở Công Thương và cung ứng dịch vụ công gồm tổ chức các hoạt động khuyến công, xúc tiến thương mại, tiết kiệm năng lượng và sản xuất sạch hơn; cung cấp các dịch vụ tư vấn phát triển công nghiệp, thương mại, tiết kiệm năng lượng và sản xuất sạch hơn theo quy định của pháp luật.

##### **Điều 4. Nhiệm vụ và quyền hạn**

1. Căn cứ định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, xây dựng các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án về hoạt động khuyến công, xúc tiến thương mại trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và triển khai thực hiện sau khi được phê duyệt.

2. Về hoạt động khuyến công:

a) Tổ chức đào tạo hoặc liên kết đào tạo nghề, truyền nghề chủ yếu là ngắn hạn, gắn lý thuyết với thực hành theo nhu cầu của các cơ sở công nghiệp; hỗ trợ nâng cao năng lực quản lý doanh nghiệp, nhận thức và năng lực áp dụng sản xuất sạch hơn trong sản xuất công nghiệp thông qua các hoạt động tư vấn, đào tạo, tập huấn, đào tạo nhân lực phục vụ phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

b) Xây dựng, lưu trữ và khai thác dữ liệu điện tử về công nghiệp nông thôn của tỉnh. Thông tin tuyên truyền, phổ biến các chính sách, văn bản quy phạm pháp luật về phát triển công nghiệp, công nghiệp nông thôn, khuyến công; thông tin thị trường; phổ biến kinh nghiệm, mô hình sản xuất, kinh doanh điển hình, sản xuất sạch hơn trong công nghiệp.

c) Tổ chức các hoạt động nghiên cứu, khảo sát, học tập kinh nghiệm trong và ngoài nước; tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu; tổ chức, tham gia các hội thi, hội thảo, hội chợ, diễn đàn, triển lãm về khuyến khích phát triển công nghiệp địa phương, công nghiệp nông thôn, thủ công mỹ nghệ theo quy định.

d) Tổ chức tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ khuyến công cho các đơn vị, cá nhân tham gia hoạt động khuyến công.

đ) Vận động các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hỗ trợ kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện, máy móc, trang thiết bị, khoa học công nghệ để thực hiện chương trình, đề án khuyến công và tham gia hoạt động khuyến công tự nguyện trên địa bàn tỉnh.

e) Thực hiện hoạt động dịch vụ, tư vấn hỗ trợ phát triển công nghiệp của tỉnh trong các lĩnh vực: Ưu đãi đầu tư; khoa học – công nghệ; mặt bằng sản xuất; thông tin thị trường; tài chính, tín dụng; đào tạo, nâng cao năng lực quản lý và các lĩnh vực có liên quan khác.

g) Thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực khuyến công; tổ chức thực hiện các hoạt động khuyến công và các chính sách khuyến công khác theo quy định của pháp luật.

## 2. Về hoạt động tiết kiệm năng lượng:

a) Lập và thực hiện đề án, chương trình nghiên cứu, triển khai mô hình và ứng dụng công nghệ để phục vụ các mục tiêu, yêu cầu tiết kiệm năng lượng và sử dụng hiệu quả năng lượng, các dạng năng lượng tái tạo, ...;

b) Kiểm toán năng lượng trong các cơ sở tiêu thụ năng lượng;

c) Phổ biến, tuyên truyền, nâng cao nhận thức về tiết kiệm năng lượng và sản xuất sạch hơn;

d) Tham gia tổ chức các hội chợ triển lãm chuyên ngành về tiết kiệm năng lượng và các lĩnh vực có liên quan đến sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả;

đ) Huy động nguồn hỗ trợ hợp pháp và liên kết với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước:

- Tổ chức đào tạo, tăng cường năng lực về tiết kiệm năng lượng cho doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề ...;

- Cung cấp các giải pháp kỹ thuật, trang thiết bị, công nghệ để sử dụng tiết kiệm, hiệu quả năng lượng trong sản xuất và dịch vụ;

- Triển khai các chương trình sử dụng tiết kiệm năng lượng và hiệu quả, ưu tiên phát triển hợp lý công nghệ năng lượng sạch, nâng cao tỷ trọng sử dụng năng lượng tái tạo; chương trình ứng phó biến đổi khí hậu.

3. Về tư vấn phát triển công nghiệp, tiết kiệm năng lượng và sản xuất sạch hơn:

a) Tư vấn về khai thác, chế biến khoáng sản; tư vấn về kiểm tra an toàn, hiệu chỉnh các thiết bị khoan, máy nổ mìn trong hoạt động khoáng sản và thi công có sử dụng vật liệu nổ công nghiệp;

b) Tư vấn các lĩnh vực sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả, sản xuất sạch, vệ sinh công nghiệp, an toàn thực phẩm:

- Tư vấn xây dựng các công trình, phương thức tổ chức quản lý liên quan đến tiết kiệm năng lượng, sản xuất sạch hơn, xử lý chất thải; công trình đường dây điện và trạm biến áp đến 35kV (tư vấn lập dự án đầu tư; quản lý dự án; thiết kế cơ sở; thiết kế kỹ thuật, thiết kế kỹ thuật thi công, tổng dự toán; thẩm tra thiết kế kỹ thuật thi công và tổng dự toán; đấu thầu; giám sát chất lượng công trình);

- Tư vấn xây dựng mạng lưới các chuyên gia thuộc các lĩnh vực sản xuất công nghiệp và thương mại có khả năng cung cấp các giải pháp tiết kiệm năng lượng và sản xuất sạch hơn;

- Tư vấn cho cơ quan, tổ chức về cơ chế, chính sách khuyến khích áp dụng các giải pháp tiết kiệm năng lượng, Chiến lược quốc gia về sản xuất sạch hơn và ứng phó với biến đổi khí hậu;

- Tư vấn lập báo cáo đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường trong hoạt động ngành công nghiệp, thương mại và dịch vụ.

c) Tư vấn trợ giúp các cơ sở công nghiệp nông thôn: Lập dự án đầu tư, quản lý sản xuất, tài chính, kế toán, nhân lực; thành lập doanh nghiệp; liên doanh, liên kết trong sản xuất, kinh doanh; thiết kế mẫu mã, bao bì, đóng gói; ứng dụng công nghệ, thiết bị mới.

d) Tư vấn hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân tiếp cận chính sách: Ưu đãi đầu tư, đất đai, khoa học công nghệ, tài chính – tín dụng và các chính sách ưu đãi khác của Nhà nước.

đ) Thực hiện các hoạt động tư vấn, giám sát, thẩm tra, thẩm định kỹ thuật dự án, các công trình kỹ thuật công nghiệp, thương mại, các lĩnh vực sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả, sản xuất sạch, vệ sinh công nghiệp, an toàn thực phẩm khác theo quy định của pháp luật.

4. Hoạt động xúc tiến thương mại:

a) Phổ biến chính sách, pháp luật của Nhà nước, cơ chế của tỉnh về lĩnh vực thương mại; cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động thương mại, xúc tiến thương mại trong và ngoài nước cho các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có liên quan. Biên

soạn và phát hành các ấn phẩm phục vụ công tác xúc tiến thương mại; tham gia phát hành các ấn phẩm thông tin trong lĩnh vực kinh tế - thương mại.

b) Lập và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động thương mại; triển khai các hoạt động phát triển về thương mại điện tử; cung cấp các dịch vụ thương mại thông qua hệ thống thông tin điện tử. Phối hợp xây dựng hạ tầng ứng dụng thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh; phối hợp tổ chức triển khai thực hiện chính sách, kế hoạch, chương trình bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh.

c) Tham gia tổ chức các hoạt động: Hội chợ, triển lãm, hội thảo và thương mại nhằm giới thiệu các sản phẩm hàng hoá của tỉnh với những đối tác trong và ngoài nước; tổ chức trưng bày, giới thiệu sản phẩm xuất khẩu; tổ chức các đoàn doanh nghiệp địa phương tham gia các hội chợ, triển lãm, hội thảo về thương mại do các đơn vị khác trong và ngoài nước tổ chức khi được cấp có thẩm quyền giao.

d) Tổ chức, phối hợp tổ chức đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn về thương mại, xúc tiến thương mại cho các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

đ) Tổ chức khảo sát, nghiên cứu thị trường, kịp thời cung cấp thông tin thị trường cho các doanh nghiệp địa phương lập kế hoạch sản xuất, kinh doanh đạt hiệu quả và phù hợp với yêu cầu của thị trường.

5. Về tư vấn thương mại:

a) Tư vấn lập dự án quy hoạch thương mại của tỉnh;

b) Tư vấn xây dựng cơ chế, chính sách xúc tiến và phát triển thương mại;

c) Tư vấn các giải pháp kỹ thuật, trang thiết bị, ứng dụng công nghệ thông tin, thương mại điện tử cho các doanh nghiệp;

d) Tư vấn bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

6. Quản lý, sử dụng biên chế, viên chức, lao động hợp đồng theo phân cấp; quản lý tài chính, tài sản và cơ sở vật chất của Trung tâm theo quy định của pháp luật;

7. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao của Trung tâm với cấp có thẩm quyền theo quy định.

8. Đề xuất khen thưởng cho các tổ chức, cá nhân có thành tích trong hoạt động hỗ trợ và khuyến khích phát triển công nghiệp của tỉnh.

9. Thực hiện các nhiệm vụ khác do UBND tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương giao phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm.

### **Chương III**

## **TỔ CHỨC BỘ MÁY CỦA TRUNG TÂM**

### **Điều 5. Lãnh đạo Trung tâm**

1. Lãnh đạo Trung tâm gồm có Giám đốc và từ 01 đến 02 Phó Giám đốc

2. Giám đốc là người đứng đầu Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Công Thương và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm; quản lý Trung tâm theo chế độ thủ trưởng.

3. Phó Giám đốc là người giúp Giám đốc, được Giám đốc phân công phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công hoặc uỷ quyền.

4 Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm được thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước và quy định về phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức của UBND tỉnh.

### **Điều 6. Các phòng chuyên môn nghiệp vụ**

1. Phòng Khuyến công và Tiết kiệm năng lượng;
2. Phòng Xúc tiến thương mại;
3. Phòng Hành chính - Tổng hợp.

Giám đốc Sở Công Thương quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ và bố trí viên chức cho các phòng trực thuộc Trung tâm trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại Quảng Ngãi, đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao

Ngoài ra, trong quá trình thực hiện, tùy vào khối lượng công việc và yêu cầu nhiệm vụ của từng giai đoạn, Giám đốc Trung tâm tham mưu Giám đốc Sở Công Thương trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định thành lập thêm các phòng trực thuộc Trung tâm để bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ được giao.

### **Điều 7. Về biên chế và lao động hợp đồng**

1. Biên chế của Trung tâm là biên chế sự nghiệp được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ hàng năm cho Sở Công Thương trong tổng chỉ tiêu biên chế sự nghiệp của tỉnh.

2. Ngoài chỉ tiêu biên chế được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao, căn cứ vào nhu cầu, khối lượng công việc và khả năng tài chính, Giám đốc Trung tâm được quyền chủ động quyết định số lượng lao động hợp đồng và trả lương từ nguồn thu dịch vụ của Trung tâm sau khi báo cáo Giám đốc Sở Công Thương.

## **Chương IV CƠ CHẾ TÀI CHÍNH CỦA TRUNG TÂM**

**Điều 8.** Trung tâm thực hiện cơ chế quản lý tài chính theo các quy định tại Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ về việc quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập; các văn bản pháp luật có liên quan và theo hướng dẫn của cơ quan tài chính có thẩm quyền.

**Điều 9.** Trung tâm có trách nhiệm quản lý, sử dụng có hiệu quả nguồn tài chính và thực hiện chế độ kế toán theo đúng quy định của Nhà nước.

## **Chương V**

### **MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC**

**Điều 10.** Trung tâm chịu sự quản lý, chỉ đạo trực tiếp của Sở Công Thương; đồng thời chịu sự thanh tra, kiểm tra, giám sát của các cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

**Điều 11.** Trung tâm chủ động phối hợp với các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Sở Công Thương; các đơn vị thuộc các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố để thực hiện nhiệm vụ được giao.

**Điều 12.** Trung tâm thực hiện các quan hệ giao dịch, hợp đồng, ký kết với các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan để thực hiện nhiệm vụ được giao theo đúng các quy định của Nhà nước.

## **Chương VI**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 13.** Quy chế này áp dụng cho Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại Quảng Ngãi. Mọi hoạt động của Trung tâm phải theo đúng những nội dung quy định trong Quy chế này và những quy định khác của pháp luật có liên quan.

**Điều 14.** Trong quá trình thực hiện, nếu có những vấn đề vướng mắc, phát sinh, Giám đốc Trung tâm có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Giám đốc Sở Công Thương trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Nội vụ*) xem xét để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**CHỦ TỊCH**

**Cao Khoa**